

Số: **104/2021/QĐST-HNGĐ**

R, ngày 06 tháng 12 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 175/2021/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 10 năm 2021 giữa:

Nguyên đơn: Bà Đinh Thị Kiều O, sinh năm 1998

Bị đơn: Ông Bùi Duy Q, sinh năm 1995

Cùng địa chỉ: Thôn Phú T, xã R, huyện R, Bình Phước

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 11 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 11 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Bà Đinh Thị Kiều O, sinh năm 1998

Bị đơn: Ông Bùi Duy Q, sinh năm 1995

Cùng địa chỉ: Thôn Phú T, xã R, huyện R, Bình Phước

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a) *Về quan hệ hôn nhân:* Bà Đinh Thị Kiều O và ông Bùi Duy Q thống nhất thuận tình ly hôn.

b) *Về con chung và cấp dưỡng nuôi con chung:* Bà Đinh Thị Kiều O và ông Bùi Duy Q thỏa thuận giao con chung là cháu Bùi Duy C, sinh ngày 17-6-2017 cho ông Q trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom; không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Ông Q không yêu cầu bà O cấp dưỡng nuôi con.

c) Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

d) Về án phí Hôn nhân sơ thẩm: Là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng), bà O tự nguyện chịu, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp. Trả lại cho bà O số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0015529 ngày 27-10-2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện R, tỉnh Bình Phước.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện R;
- THADS huyện R;
- Các đương sự;
- UBND xã (phường, thị trấn);
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Thị Bình

